TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B Đ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **46**/2020/QĐST-DS	*Bù Đốp, ngày 08 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **66**/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968 – có mặt

Địa chỉ: Khu phố Th B, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Minh T, sinh năm: 1970

Địa chỉ; Khu phố Th B, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1973 – có mặt

Anh Nguyễn Trường D, sinh năm: 1997 – có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp T A, xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn V, sinh năm: 1959 – có mặt.

Địa chỉ: Khu phố Th B, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Trường D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà

Nguyễn Thị L và ông Trần Văn V số tiền 380.000.000 đồng (ba trăm tám mươi triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Trường D mỗi người phải chịu 4.750.000 đồng. Ông Đ có đơn xin giảm tiền án phí do hoàn cảnh khó khăn được giảm 50% án phí theo quy định, ông Đ phải nộp 2.375.000 đồng còn lại (hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí còn lại nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ.

Chi cục thi hành án dân sự huyện B Đ trả lại cho bà Nguyễn Thị L số tiền 5.750.000 đồng (năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí mà bà L đã nộp tại Chi cục dân sự huyện B Đ theo biên lai số 0017313 ngày 20/5/2020.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Thị Chức